TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 26 – 4 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Hồi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hòe; Ông Rmah In.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: Hồ Thị T, sinh ngày 15/8/1977, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 6/12; Tiền án - Tiền sự: Không. Con ông Hồ Văn T, sinh năm 1947 và con bà Đoàn Thị H, sinh năm 1952. Bị cáo có chồng là Bồ Văn G, sinh năm 1972 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2004. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2023 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Đặng Thị D, sinh ngày 12/12/1970, tại tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Thôn C, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 02/12; Tiền án - Tiền sự: Không. Con ông Đặng H (đã chết) và con bà Phạm Thị H, sinh năm 1945. Bị cáo có chồng là Tạ Ngọc T, sinh năm 1970 và có 03 người con,

lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2004. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2023 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bồ Văn G, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn T, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk *(có mặt).*

- Anh Tạ Ngọc T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn T, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk *(có mặt).*

- Ông Trần Ngọc L, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn M, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk *(vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết với nhau từ trước, vì muốn nhanh chóng có tiền, khoảng tháng 12/2023, Đặng Thị D nói với Hồ Thị T đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho người khác rồi chuyển cho D thì T đồng ý. D và T thống nhất: Đối với đánh bao lô 01 điểm T chuyển cho D là 13.000 đồng; đối với đánh đầu đuôi T chuyển cho D 80% trên tổng số tiền ghi được cho khách. Sau đó vào ngày 19/12/2023, T bắt đầu ghi số lô, số đề cho người khác (T tự ghi 01 điểm bao lô cho khách là 14.000 đồng; 01 điểm đầu đuôi là 1.000 đồng).

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 19/12/2023, sau khi bán số lô, số đề cho Trần Ngọc L, sinh năm 1972, trú tại thôn M, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B và nhiều người khác (chưa rõ nhân thân lai lịch) trong ngày chuyển cho Đặng Thị D, T ngồi ở quán tạp hoá nhà mình ghi chép, tính toán các số lô, số đề thì bị Công an huyện Krông Bông bắt quả tang, thu giữ: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A57 màu vàng, có gắn số sim: 0942358809; 01 bút bi viết ra mực màu xanh; 01 máy tính cá nhân cầm tay nhãn hiệu CASIO; 01 cuốn vở học sinh có ghi các số lô, số đề mà T đã bán được. Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với Đặng Thị D, D đã thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với Hồ Thị T và tự nguyện giao nộp 01 tờ giấy kẻ ô vuông trên mặt giấy ghi thể hiện các ký hiệu con số lô, số đề, tiền đề mà D đã nhận của T trong ngày 19/12/2023; 01 điện thoại di động nhãn hiệu M319, màn hình bàn phím màu đỏ, có gắn sim 0945572216.

Đối với Hồ Thị T, ngày 19/12/2023, dựa vào kết quả xổ số đài Đắk Lắk đã bán số lô, số đề cho Trần Ngọc L và nhiều người khác (chưa xác định được nhân thân lai lịch) với số tiền 3.330.000 đồng, kết quả khách chơi trúng 5.040.000 đồng và dựa vào kết quả xổ số đài Quảng Nam số tiền 140.000 đồng; dựa trên kết quả xổ số miền Bắc số tiền 462.000 đồng (chưa có kết quả mở thưởng). Tương ứng số tiền 8.962.000 đồng.

Đối với Đặng Thị D, ngày 19/12/2023, dựa vào kết quả xổ số đài Đắk Lắk đã nhận số lô, số đề của Hồ Thị T tương ứng số tiền 8.130.000 đồng và dựa vào kết quả xổ số đài Quảng Nam số tiền 130.000 đồng. Tương ứng số tiền 8.260.000 đồng.

Như vậy, ngày 19/12/2023, dựa vào kết quả xổ số đài Đắk Lắk, Quảng Nam, đài miền Bắc, Hồ Thị T đã đánh bạc với số tiền 8.962.000 đồng. Dựa vào kết quả xổ số đài Đắk Lắk, Quảng Nam, Đặng Thị D đã đánh bạc với số tiền 8.260.000 đồng.

Các bị cáo đánh bạc dưới hình thức chơi lô đề dựa trên kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết trong vụ án này với hình thức như sau:

Người chơi tự lựa chọn và mua các con số mình thích rồi chờ khi có kết quả xổ số (tùy người chơi chọn mua các con số của kết quả xổ số miền Trung và miền Bắc trong ngày) thì tiến hành đối chiếu nếu có các con số đã mua trong các giải thưởng của kết quả xổ số thì người chơi thắng.

- Đối với đài miền Trung:

Đánh bao lô: (hai chân) là đánh đề với các số có hai chữ số, so sánh kết quả với hai chữ số cuối của tất cả 18 dãy số trúng thưởng để biết trúng hay không, tỉ lệ thắng thua là 1 ăn 70.

Đánh đầu đuôi (đầu chót): Trong đó đánh lô đầu hai chân, sẽ so sánh kết quả với giải tám, lô chót so sánh với kết quả giải đặc biệt, tỉ lệ thắng thua là 1 ăn 70.

- Đối với đài miền Bắc:

Đánh xiên đôi (hai chân) là đánh đề với một cặp số các số có hai chữ số, so sánh kết quả với hai chữ số cuối của tất cả 27 dãy số trúng thưởng để biết trúng hay không, tỉ lệ thắng thua là 1 ăn 500.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, các bị can đã tự nguyện giao nộp lại số tiền đánh bạc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐ ngày 24/01/2024 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Krông Bông kết luận: 01 khu vực phòng quán bán hàng tạp hoá của nhà riêng ở thôn T, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk do ông Bồ Văn G và Hồ Thị T là đồng sở hữu được xây dựng vào năm 2015. Phòng quán bán hàng tạp hoá có kích thước (3,4 x 3) mét, cao 2,7 mét, nền láng xi măng, tường xây rộng 10cm, mặt trước cạnh cửa chính ra vào có một ô thoáng có kích thước (0,74 x 1,9) mét mái lợp tôn (kim loại) màu trắng, có một cửa chính ra vào có giá trị là: 11.856.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐ ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Bông, kết luận: 01 khu vực phòng khách của nhà riêng ở thôn C, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk do ông Tạ Ngọc T và Đặng Thị D là đồng sở hữu, được xây dựng vào năm 2012. Phòng khách có kích thước (5,3 x 5,7) mét, cao 3,44 mét, nền lát gạch men có kích thước (50 x 50) cm màu trắng, tường xây rộng 10cm có ốp gạch men màu trắng từ nền lên 90 cm, trần đóng la phông ghép màu trắng. Có một cửa chính ra vào có giá trị là: 28.753.200 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐ ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Bông, kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A57, màu vàng, số imei 1: 863966036372074; số imei 2: 863966036372066, có gắn số sim: 0942358809 (đã qua sử dụng), có giá trị là 500.000 đồng. 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO, ký hiệu AX-12B màu đen, (đã qua sử dụng), không xác định được. 01 điện thoại di động nhãn hiệu M319; IMEI1: 810231600064720. IMEI2: 810232600064728, màn hình bàn phím màu đỏ, có gắn sim 0945572216 (đã qua sử dụng), có giá trị là 100.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 cuốn vở học sinh có họa tiết, bìa màu vàng, trong đó có một trang mặt trước và mặt sau có ghi các số lô, số đề do Hồ Thị T tự viết và xác nhận thể hiện, số tiền đánh đề trong ngày 19/12/2023; 01 tờ giấy kẻ ô vuông trên mặt giấy do Đặng Thị D viết ký hiệu thể hiện các con số lô, số đề, tiền đề đài xổ số ngày ghi do Đặng Thị D tự viết và xác nhận thể hiện, số tiền đánh đề trong ngày 19/12/2023.

- 01 cây bút bi khi viết ra mực màu xanh; 01 máy tính cá nhân cầm tay nhãn hiệu CASIO, ký hiệu AX-12B thu của Hồ Thị T.

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, có đặc điểm: nhãn hiệu OPPO A57 màu vàng, số imei 1: 863966036372074; số imei 2: 863966036372066, có gắn số sim:

0942358809, thu của Hồ Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M319; IMEI1: 810231600064720. IMEI2: 810232600064728, màn hình bàn phím màu đỏ, có gắn sim 0945572216 thu của Đặng Thị D.

+ Số tiền đánh bạc của Hồ Thị T là 3.922.000 đồng (đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra).

+ Số tiền đánh bạc của Đặng Thị D là 5.040.000 đồng (đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra).

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 25/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D về tội: *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã công bố tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D phạm tội: *"Đánh bạc"*. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị D từ 07 (bảy) đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 cuốn vở học sinh có hoạ tiết, bìa màu vàng, trong đó có một trang mặt trước và mặt sau có ghi các số lô, số đề do Hồ Thị T tự viết và xác nhận thể hiện, số tiền đánh đề trong ngày 19/12/2023; 01 tờ giấy kẻ ô vuông trên mặt giấy

do Đặng Thị D viết ký hiệu thể hiện các con số lô, số đề, tiền đề đài xổ số ngày ghi do Đặng Thị D tự viết và xác nhận thể hiện, số tiền đánh đề trong ngày 19/12/2023.

- Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 cây bút bi khi viết ra mực màu xanh; 01 máy tính cá nhân cầm tay nhãn hiệu CASIO, ký hiệu AX-12B và thẻ sim số 0942358809 của Hồ Thị T; Thẻ sim số 0945572216 của Đặng Thị D, các bị cáo dùng vào việc phạm tội, hiện nay không còn giá trị sử dụng.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, có đặc điểm: nhãn hiệu OPPO A57 màu vàng, số imei 1: 863966036372074, số imei 2: 863966036372066 của Hồ Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M319; IMEI1: 810231600064720. IMEI2: 810232600064728, màn hình bàn phím màu đỏ, của Đặng Thị D dùng vào việc phạm tội.

+ Số tiền đánh bạc của Hồ Thị T là 3.922.000 đồng đã tự nguyện giao nộp.

+ Số tiền đánh bạc của Đặng Thị D là 5.040.000 đồng đã tự nguyện giao nộp.

- Đề nghị truy thu nộp ngân sách nhà nước:

+ ½ giá trị phòng quán bán tạp hóa của vợ chồng Hồ Thị T do T sử dụng làm địa điểm đánh bạc, là 5.928.000 đồng.

+ ½ giá trị phòng khách của vợ chồng Đặng Thị D do D sử dụng làm địa điểm đánh bạc, là 14.376.600 đồng.

Đối với Trần Ngọc L có hành vi đánh bạc với Hồ Thị T trong ngày 19/12/2023, số tiền 140.000 đồng và trúng 700.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, số tiền đánh bạc của L dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc nên không xử lý hình sự. Ngày 02/02/2024, Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Ngọc L về hành vi đánh bạc.

Đối với Bồ Văn G (chồng T) không biết Hồ Thị T dùng quán tạp hoá nhà mình làm địa điểm bán số lô, số đề, nên không có căn cứ để xử lý đối với G.

Đối với Tạ Ngọc T (chồng D) không biết Đặng Thị D dùng phòng khách nhà mình làm địa điểm nhận số lô, số đề, nên không có căn cứ để xử lý đối với T.

Đối với các đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch có hành vi tham gia chơi lô đề với Hồ Thị T. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng: Các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D có đủ năng lực hành vi và hoàn toàn đủ năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình, bị cáo phải biết được việc đánh bạc với bất kỳ hình thức nào cũng đều là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật xử lý. Do ý thức xem thường pháp luật và mục đích tư lợi cá nhân nên ngày 19/12/2023, tại xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, dựa vào kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk, Hồ Thị T đánh bạc dưới hình thức bán số đề cho Trần Ngọc L và nhiều người khác (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 3.320.000 đồng, kết quả khách chơi trúng 5.040.000 đồng, tương ứng số tiền 8.360.000 đồng; dựa vào kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Nam số tiền 140.000 đồng; dựa vào kết quả xổ số miền Bắc số tiền 462.000 đồng. Đặng Thị D đánh bạc dưới hình thức nhận số đề của Hồ Thị T dựa vào kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk số tiền 3.090.000 đồng, kết quả T trúng 5.040.000 đồng, tương ứng số tiền 8.130.000 đồng; dựa vào kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Nam số tiền 130.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đánh giá tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn thực tế khách quan. Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng truy tố các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D về tội: *"Đánh bạc"* theo khoản

1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tệ nạn xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội và có thể là mầm mống của các loại vi phạm pháp luật khác, chỉ vì đam mê được thua bằng hành vi đánh bạc mà đã gây ra nhiều mâu thuẫn trong gia đình và để lại nhiều hệ lụy xấu cho xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần phải xét xử và áp dụng mức án phù hợp là cần thiết để cải tạo, giáo dục các bị cáo, khi quyết định hình phạt cần phải xem xét đến tính chất, mức độ mà các bị cáo đã thực hiện để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện để có được một bản án đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nhằm mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng để đánh bạc không lớn, đã tự nguyện nộp tại số tiền phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương ứng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng là phù hợp. Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có khả năng tự cải tạo nên không cần phải cách ly với xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, để các bị cáo tự cải tạo tại chỗ, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp. Như vậy cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an, trật tự, an toàn xã hội thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có gia đình hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 cuốn vở học sinh có hoạ tiết, bìa màu vàng, trong đó có một trang mặt trước và mặt sau có ghi các số lô, số đề do Hồ Thị T tự viết và xác nhận thể hiện, số tiền đánh đề trong ngày 19/12/2023; 01 tờ giấy kẻ ô vuông trên mặt giấy do Đặng Thị D viết ký hiệu thể hiện các con số lô, số đề, tiền đề đài xổ số ngày ghi do Đặng Thị D tự viết và xác nhận thể hiện, số tiền đánh đề trong ngày 19/12/2023.

- 01 cây bút bi khi viết ra mực màu xanh; 01 máy tính cá nhân cầm tay nhãn hiệu CASIO, ký hiệu AX-12B; Thẻ sim số: 0942358809 của Hồ Thị T; Thẻ sim số 0945572216 của Đặng Thị D. Do Hồ Thị T và Đặng Thị D dùng vào việc phạm tội, hiện nay không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước các tài sản mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, gồm:

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, có đặc điểm: nhãn hiệu OPPO A57 màu vàng, số imei 1: 863966036372074, số imei 2: 863966036372066, thu giữ của Hồ Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M319, IMEI1: 810231600064720. IMEI2: 810232600064728, màn hình bàn phím màu đỏ, thu giữ của Đặng Thị D.

+ Số tiền đánh bạc là 3.922.000 đồng của Hồ Thị T tự nguyện giao nộp.

+ Số tiền đánh bạc là 5.040.000 đồng của Đặng Thị D tự nguyện giao nộp.

- Đối với số tiền 5.928.000 đồng là ½ giá trị phòng quán bán tạp hóa của vợ chồng Hồ Thị T và số tiền 14.376.600 đồng ½ giá trị phòng khách của vợ chồng Đặng Thị D, các bị cáo T và D sử dụng làm địa điểm đánh bạc, cần truy thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Đối với ông Trần Ngọc L có hành vi đánh bạc với Hồ Thị T trong ngày 19/12/2023, số tiền 140.000 đồng và trúng 700.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, số tiền đánh bạc của L dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 02/02/2024, Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Ngọc L về hành vi đánh bạc là phù hợp.

Đối với Bồ Văn G (chồng T) không biết Hồ Thị T dùng quán tạp hoá nhà mình làm địa điểm bán số lô, số đề; Tạ Ngọc T (chồng D) không biết Đặng Thị D dùng

phòng khách nhà mình làm địa điểm nhận số lô, số đề, nên không có căn cứ để xử lý đối với G và T.

[9] Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 260 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D phạm tội: *"Đánh bạc"*.

[1] Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Đặng Thị D 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D cho Ủy ban nhân dân xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk, là nơi các bị cáo thường trú, để giám sát và giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 cuốn vở học sinh có hoạ tiết, bìa màu vàng, trong đó có một trang mặt trước và mặt sau có ghi các số lô, số đề do Hồ Thị T tự viết và xác nhận thể hiện, số tiền đánh đề trong ngày 19/12/2023; 01 tờ giấy kẻ ô vuông trên mặt giấy do Đặng Thị D viết ký hiệu thể hiện các con số lô, số đề, tiền đề đài xổ số ngày ghi do Đặng Thị D tự viết và xác nhận thể hiện, số tiền đánh đề trong ngày 19/12/2023.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút bi khi viết ra mực màu xanh; 01 máy tính cá nhân cầm tay nhãn hiệu CASIO, ký hiệu AX-12B; và Thẻ sim số: 0942358809 của Hồ Thị T; Thẻ sim số 0945572216 của Đặng Thị D. Do Hồ Thị T và Đặng Thị D dùng vào việc phạm tội, hiện nay không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các tài sản mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, gồm:

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, có đặc điểm: nhãn hiệu OPPO A57 màu vàng, số imei 1: 863966036372074, số imei 2: 863966036372066, thu giữ của Hồ Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M319, IMEI1: 810231600064720. IMEI2: 810232600064728, màn hình bàn phím màu đỏ, thu giữ của Đặng Thị D.

+ Số tiền đánh bạc là 3.922.000 đồng của Hồ Thị T tự nguyện giao nộp.

+ Số tiền đánh bạc là 5.040.000 đồng của Đặng Thị D tự nguyện giao nộp.

- Truy thu để nộp ngân sách nhà nước đối với: Số tiền 5.928.000 đồng là ½ giá trị phòng quán bán tạp hóa của vợ chồng Hồ Thị T và số tiền 14.376.600 đồng là ½ giá trị phòng khách của vợ chồng Đặng Thị D, các bị cáo T và D sử dụng làm địa điểm đánh bạc.

(Về đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông và Chi cục THA dân sự huyện Krông Bông đã mô tả cụ thể, ghi ngày 01/4/2024 và Giấy ủy nhiệm chi số 05 ngày 17/4/2024 tại kho bạc Nhà nước huyện Krông Bông).

[3] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ Thị T và Đặng Thị D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ GĐ kiểm tra I – TAND Tối cao;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Bông (02 bản);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đắk Lắk;
- Đội Điều tra tổng hợp CA H Krông Bông;
- Cơ quan THA hình sự H Krông Bông;
- Chi cục THA Dân sự H Krông Bông;
- UBND xã Khuê Ngọc Đ;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Văn Hồi